

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và ông Võ Sỹ Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử II Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Trịnh Văn C; tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17/7/1986; nơi sinh: Tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: TDP A, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; CCCD số: 042086014484, cấp ngày: 10/5/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; con ông Trịnh Văn M (Đã mất) và bà Nguyễn Thị H; Vợ Bùi Thị Đ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 18/01/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Lê Trần H; Sinh năm: 1980; Địa chỉ: TDP 2, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Bùi Thị Đ; Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: TDP A, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Công nhân; có mặt.

- *Người tố giác:* Bà Lê Thị T; Sinh năm: 1952; Nơi cư trú: TDP B, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Hưu trí; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Thái Thị H; Sinh năm: 1989; Nơi cư trú: TDP C, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Nhân viên cắt thuốc bắc; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn M; Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn Thuận M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Thôn Thuận M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

+ Anh Trần Văn Th; Sinh năm: 1984; Nơi cư trú: TDP C, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1975; Nơi cư trú: TDP D, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Buôn bán; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 18/11/2023, sau khi đã uống rượu, Trịnh Văn C cùng Lê Trần H, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T và Trần Văn Th rủ nhau đi đến quán Hóa Phong thuộc tổ dân phố 9, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để uống bia. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì H đưa cho C 200.000 đồng (là tiền do T đưa cho H trước đó để góp trả tiền bia) và nói Cao thanh toán toàn bộ chi phí ăn uống tại quán. C không đồng ý, nên đưa số tiền này cho Th và nói Th trả tiền. Tuy nhiên, Th cũng không đồng ý, trả lại tiền cho C và nói C trả tiền bữa hôm nay. Lúc này, H nói: Bây không lo được để tau lo (ý nói là nếu không ai trả tiền thì để H trả). Nghe H nói như vậy, nên C và H xảy ra to tiếng, cãi cọ, rồi cả hai cùng nhau đi ra ngoài sân trước cổng quán. Tại đây, C dùng tay phải nắm lấy cổ áo H, H dùng tay phải đâm vào ngực trái của C 01 cái, C cũng dùng tay phải đâm lại 01 cái trúng vào mặt và 01 cái trúng vào ngực H. Thấy hai người đánh nhau nên M, T và Th vào can ngăn. Lúc này, H và C giằng co nhau, H dùng tay giật rách chiếc áo của C đang mặc trên người, thì C tiếp tục dùng tay phải đâm thêm 01 cái nữa trúng vào tay H, rồi đi vào quán lấy chiếc áo khác để mặc. H đi lại gần cổng quán và có lời nói chửi bới C thì C đi ra đứng đối diện với H, cách khoảng hơn 01 mét rồi bất ngờ dùng chân phải đạp mạnh 01 cái trúng vào vùng bụng bên trái của H, làm H ngã ngửa, đập đầu xuống nền sân bê tông, nằm bất động. C tiếp tục dùng chân phải đá tiếp 01 cái nữa trúng vào phần bụng gần hông bên trái của H. Thấy vậy, mọi người chạy lại can ngăn, thì C lấy 01 vỏ chai bia (thủy tinh) tại kết bia ở gần đó cầm trên tay để lao vào đánh H, nhưng mọi người kịp thời ngăn cản, tước lấy vỏ chai bia. Sau đó C, Th và T vào quán tiếp tục ngồi uống bia, còn M chở H về nhà ở tổ dân phố 2, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày,

gia đình nghe H kêu đau đầu, buồn nôn, kèm biểu hiện bị chấn thương ở vùng đầu, nên đã đưa đến Bệnh viện đa khoa thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An cấp cứu, nhưng vì chẩn đoán bị chấn thương sọ não, phải mổ, nên đã chuyển sang Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An cấp cứu, điều trị từ ngày 18/11/2023 đến ngày 07/12/2023 thì ra viện.

Tại bản tóm tắt bệnh án ngày 15/12/2023 do Bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An cung cấp thể hiện thương tích của Lê Trần H là: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não; Chấn thương ngực kín: gãy xương sườn do bị đánh.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 12/KLTTCT-TTPY ngày 05/01/2024 của Trung tâm pháp y của Sở Y tế Nghệ An, kết luận:

- Chấn thương sọ não: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu não bên phải, dập não trán bên phải đã phẫu thuật mở xương sọ vùng thái dương - trán - đỉnh bên phải lấy máu tụ dưới màng cứng. Hiện tại tổn thương cũ nhu mô não vùng chẩm bên phải, trán bên phải và vùng nhân bèo, tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương - trán - đỉnh bên phải. Di chứng liệt nhẹ nửa người bên trái, có tỷ lệ: 36%;

- Hiện tại khuyết xương sọ não thái dương - trán - đỉnh bên phải đáy phập phồng, có tỷ lệ: 41%;

- Một sẹo phẫu thuật sọ não thái dương - trán - đỉnh bên phải, có tỷ lệ 02%;

- Gãy xương sườn số 9 bên trái, không để lại di chứng có tỷ lệ: 02%;

- Gãy xương sườn số 10 bên trái, không để lại di chứng có tỷ lệ: 02%;

- Gãy xương sườn số 11 bên trái, không để lại di chứng có tỷ lệ: 02%;

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Trần H tại thời điểm giám định là 65% áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Trịnh Văn C đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại Lê Trần H số tiền 75.000.000 đồng. Hiện nay Lê Trần H không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 27/CT –VKS-NX ngày 28/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo Trịnh Văn C về tội về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày lời khai như lời trình bày của bị cáo và nội dung bản cáo trạng; người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Người

có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm đ khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử Trịnh Văn C mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Ngoài ra còn đề xuất về án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với Bản giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 12/KLTTCT-TTPY ngày 05/01/2024 của Trung tâm pháp y của Sở Y tế Nghệ An về thương tích, cơ chế hình thành vết thương và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/11/2023, tại quán bia Hóa Phong thuộc tổ dân phố 9, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, do mâu thuẫn trong việc thanh toán tiền ăn uống, Trịnh Văn C đã dùng chân phải đạp mạnh 01 cái trúng vào vùng bụng bên trái của Lê Trần H làm H ngã ngửa đập đầu xuống nền sân bê tông nằm bất động. C tiếp tục dùng chân phải đá tiếp 01 cái nữa trúng vào phần bụng bên trái của H. Hậu quả H bị chấn thương sọ não và gãy xương sườn bên trái số 9, 10, 11 tổn hại sức khỏe 65% (*sáu lăm phần trăm*).

[3] Hành vi của bị cáo Trịnh Văn C gây thương tích cho anh Lê Trần H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 65%. Bị cáo thực hiện hành vi trên khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Chỉ vì nguyên do nhỏ nhất trong việc thanh toán tiền ăn uống, C đã dùng chân phải đạp, đá mạnh 02 cái trúng vào vùng bụng làm H ngã bất tỉnh, rồi tiếp tục lấy vỏ chai bia lao vào đánh H, nhưng được mọi người kịp thời ngăn cản, đã thể hiện thái độ hung hãn, coi thường pháp luật và sức khỏe của người khác đã

phạm vào tình tiết tăng nặng định khung “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “Có tính chất côn đồ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động lên gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về điều luật áp dụng:* Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292, Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 18/01/2024.

4. *Về án phí:* Bị cáo Trịnh Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT Công an huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS Công an huyện Nghi Xuân;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký đóng dấu)**

Hoàng Trung Thông

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

